

Bản án số: 47/2022/HS-ST

Ngày : 11/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim Liên;

2/ Ông Phạm Văn Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Kim Thông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 174/2021/HSST-QĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 208/2021/HSST-QĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 232/2021/HSST-QĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/HSST-QĐ ngày 17 tháng 01 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2022/HSST-QĐ ngày 16 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Huỳnh Công B, sinh năm 1991 tại Kiên Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: 106/7 ấp K, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm: 1957 và bà Trần Ánh Ng, sinh năm: 1964; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

* Bị hại: Bà Phạm Thị Tr, sinh năm: 1940 (đã chết).

Hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bà Tr là chị Phú Thị Kim S, sinh năm: 1963; địa chỉ: ấp K, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm: 1983 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện C, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Trịnh Văn T1, sinh năm: 1952 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp K, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh.

* Người làm chứng: Bà Trương Thị Lan H, sinh năm: 1985 (vắng mặt).

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố K, thị trấn Đ, thị xã P, tỉnh Quảng Ngãi.
Nơi ở: Ấp N, xã Đ, huyện H, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 26/12/2020, Huỳnh Công B điều khiển xe ô tô biển số 51C – 960.58 lưu thông trên đường Dương Công K hướng từ đường Quốc lộ 22 đến giao lộ đường Dương Công K – Đỗ Văn D. Khi đến giao lộ đường Dương Công K và đường Đỗ Văn D thuộc ấp K, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh tín hiệu đèn giao thông là đèn đỏ nên B dừng xe ô tô chờ tín hiệu giao thông. Khi đèn tín hiệu chuyển màu xanh, B cho xe ô tô tiếp tục lưu thông hướng về giao lộ, do không thận trọng quan sát phía trước bên phải xe nên đã để mặt ngoài cản bảo hiểm phía trước và mặt ngoài phía trước bậc lên xuống bên phải xe ô tô biển số 51C-960.58 đụng vào bà Phạm Thị Tr đang đi bộ phía trước. Xe ô tô do B điều khiển đẩy bà Tr về phía trước với khoảng cách 8m30, hậu quả làm bà Phạm Thị Tr chết tại hiện trường vụ tai nạn, xe ô tô hư hỏng nhẹ.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1726/TT.20 ngày 25/01/2021 kết luận nguyên nhân bà Phạm Thị Tr chết do đa chấn thương.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông cùng các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy:

Nơi xảy ra tai nạn là phần đường bên phải đường Dương Công Khi tại giao lộ đường Dương Công K – Đỗ Văn D, hướng từ đường Quốc lộ 22 đến giao lộ. Đường Dương Công Khi được tráng nhựa tương đối bằng phẳng và áp dụng lưu thông hai chiều, ở giữa có kẻ vạch sơn không liên tục để phân hai chiều đường lưu thông, hai chiều đường này rộng đều nhau là 5,4 m. Tại giao lộ có lắp đặt hệ thống đèn tín hiệu giao thông và lúc xảy ra tai nạn hệ thống đèn tín hiệu giao thông hoạt động bình thường. Nơi đây không có chướng ngại vật.

Tại gần vị trí tai nạn hướng đến giao lộ có kẻ vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường và vạch sơn này đo cách vị trí đỉnh đầu nạn nhân Tr nằm chết sau tai nạn là 2,2 m.

Tại kết luận giám định số 580/C09B ngày 27/01/2021 của Viện khoa học hình sự kết luận:

- Dấu vết trượt bụi dạng vân vãi mặt ngoài bên phải cản bảo hiểm trước và mặt ngoài phía trước bậc lên xuống bên phải xe ô tô biển số 51C-960.58, có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới phù hợp và chạm với người đi bộ Phạm Thị Tr. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 51C-960.58 với người đi bộ Phạm Thị Tr.

- Dấu vết trượt sạch dạng vân vãi, bám chất màu nâu đỏ mặt lăn lốp bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51C-960.58, có chiều từ mặt lăn lốp bánh trước bên phải xe ô tô biển số 51C-960.58, có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp và chạm với nạn nhân khi đã ngã xuống đường.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông nêu trên, xác định: Khi va chạm, xe ô tô biển số 51C-960.58 lưu thông trên đường Dương Công K, hướng từ Quốc lộ 22 đi giao lộ đường Dương Công K- Đỗ Văn D, người đi bộ di chuyển phía trước xe ô tô biển số 51C-960.58, không đủ cơ sở xác định hướng di chuyển của người đi bộ Phạm Thị Tr.

Qua kiểm tra giám sát hành trình xe ô tô biển số 51C-960.58, cho thấy tại thời điểm 14 giờ 06 phút đến 14 giờ 10 phút, tốc độ của xe giao động từ 20km/giờ cho đến 48km/giờ.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là do: Huỳnh Công B điều khiển xe ô tô biển số 51C – 960.58 lưu thông không thận trọng quan sát phía trước, để bên phải cản bảo hiểm trước và phía trước bậc lên xuống bên phải xe ô tô đụng vào bà Phạm Thị Tr đang di chuyển phía trước. Hành vi này vi phạm Điều 8 và Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ.

Bà Phạm Thị Tr đi bộ không đúng phần đường dành cho người đi bộ, không thận trọng quan sát xe lưu thông trên đường để đảm bảo an toàn, vi phạm vào Điều 32 của Luật giao thông đường bộ.

Cáo trạng số 87/CT-VKS-HS ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Huỳnh Công B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Công B phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điểm b, Điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Huỳnh Công B từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Là xe ô tô biển số 51C-96058, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Huỳnh Công B thừa nhận hành vi như cáo trạng là đúng, không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không nói lời nói sau cùng.

Người đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị Tr là chị Phú Thị Kim S không có yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn xin bãi nại cho bị cáo, đồng thời có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng T không có yêu cầu bồi thường, đồng thời có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trịnh Văn T1 không có yêu cầu gì, đồng thời có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Phú Thị Kim S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Hoàng T và ông Trịnh Văn T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người làm chứng Trương Thị Lan H vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố chị S, ông T, ông T1 và bà H đã cung cấp lời khai và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt.

[3]. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Công B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và tại Cơ quan Điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với kết luận giám định số 580/C09B ngày 27/01/2021, kết luận giám định pháp y về tử thi số 1726/TT.20 ngày 25/01/2021 của Viện khoa học hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Điều tra đã thu thập được. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 26/12/2020, bị cáo Huỳnh Công B điều khiển xe ô tô biển số 51C – 960.58 lưu thông trên đường Dương Công Khi hướng từ đường Quốc lộ 22 đến giao lộ đường Dương Công K – Đỗ Văn D. Khi đến giao lộ đường

Dương Công Khi và đường Đỗ Văn Dậy thuộc ấp K, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh tín hiệu đèn giao thông là đèn đỏ nên bị cáo dừng xe ô tô chờ tín hiệu giao thông. Khi đèn tín hiệu chuyển màu xanh, bị cáo cho xe ô tô tiếp tục lưu thông hướng về giao lộ nhưng không thận trọng quan sát phía trước bên phải xe ô tô nên đã để mặt ngoài cản bảo hiểm phía trước và mặt ngoài phía trước bậc lên xuống bên phải xe ô tô biển số 51C-960.58 đụng vào bà Phạm Thị Tr đang đi bộ phía trước. Xe ô tô do bị cáo điều khiển đẩy bà Tr về phía trước với khoảng cách 8m30, hậu quả làm bà Phạm Thị Tr chết tại hiện trường vụ tai nạn, nguyên nhân do đa chấn thương.

[4]. Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo Huỳnh Công B, khi cho xe chuyển hướng không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác dẫn đến để xe ô tô do bị cáo điều khiển va chạm vào bà Tr gây tai nạn dẫn đến hậu quả chết người. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào Điều 8 và Điều 15 của Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, bị hại khi tham gia giao thông đã đi không đúng phần đường dành cho người đi bộ, vi phạm Điều 32 của Luật giao thông đường bộ nên bị hại cũng có một phần lỗi phụ.

[5]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, tính mạng, sức khỏe của người khác, gây lo lắng cho nhân dân, khi thực hiện hành vi bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ nhận thức biết rằng phương tiện giao thông cơ giới là nguồn nguy hiểm cao độ và người điều khiển phải nghiêm chỉnh chấp hành luật giao thông đường bộ nhưng khi chuyển hướng xe ô tô bị cáo đã không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khác cùng tham gia giao thông gây tai nạn nghiêm trọng dẫn đến hậu quả làm chết 01 người. Như vậy, hành vi của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo B về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tích cực tác động gia đình và cùng chủ xe chủ động bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; sau khi gây tai nạn đã đến Công an để đầu thú; người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xem đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại Điểm b, Điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[8]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[9]. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tích cực tác động gia đình và cùng chủ xe bồi thường cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng T, Trịnh Văn T1 không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng là xe ô tô biển số 51C-96058, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[14]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Công B phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điểm b, Điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Công B: 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo đã tích cực tác động gia đình và cùng chủ xe bồi thường cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Hoàng T, Trịnh Văn T1 không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Vật chứng là xe ô tô biển số 51C-96058, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận :

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND H.H;
- Công an H.H;
- Chi cục THADS H.H;
- UBND xã L, huyện G, tỉnh Kiên Giang;
- UBND xã T, huyện H, H. H;
- PC 53; Sở Tư pháp TP. HCM;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huy